

HỢP TÁC – MỘT KỸ NĂNG CẦN THIẾT CHO SINH VIÊN TRONG QUÁ TRÌNH HỌC TẬP VÀ NGHIÊN CỨU Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC

Cooperation - a necessary skill for student in learning and researching at a university

Phạm Xuân Vũ¹

Tóm tắt

Một trong những kỹ năng mềm mà sinh viên cần phải rèn luyện trong quá trình học tập ở trường đại học là kỹ năng hợp tác. Đây là kỹ năng cần thiết, quan trọng góp phần hình thành năng lực chuyên môn cho sinh viên sau khi ra trường. Việc rèn luyện một cách thuần thục, nhuần nhuyễn kỹ năng này trong quá trình học tập ở trường đại học, sinh viên sẽ tích lũy được cho mình những vốn kiến thức, kinh nghiệm làm việc, kỹ năng phối kết hợp trong nhóm học tập, hoạt động tập thể cũng như trong cuộc sống của bản thân. Đặc biệt, hợp tác có ý nghĩa và tác dụng rất lớn đối với việc trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ cho sinh viên, đáp ứng xu thế phát triển của thời đại.

Từ khóa: sinh viên, hợp tác, kỹ năng mềm, học tập.

Abstract

Cooperation is one of the soft skills that students need to be trained in the learning process in university. It is a necessary and important skill contributing to the formation of professional competencies for graduate students. With the skillfully and fluently trained skill in the learning process at the university, students will be able to accumulate knowledge, working experience, coordination in group learning and in their life themselves. In particular, the cooperation enables to enrich profession for students towards meeting the development trend of the times. It will generate power and be the key to success.

Key words: student, soft skill, collaboration, learning.

1. Đặt vấn đề

Nhân loại đang sống trong thế kỷ XXI, quá trình hợp tác để phát triển giữa các quốc gia trên thế giới là một nhu cầu tất yếu. Trong sự hợp tác có tính toàn diện đó, hợp tác về giáo dục là chìa khóa cho mọi sự thành công. Sự thay đổi để tiến đến hoàn thiện của nền giáo dục ở mỗi quốc gia chính là sự thay đổi về chất lượng đào tạo. Giáo dục nói chung và giáo dục đại học nói riêng hiện nay ở các nước cần hướng đến, đáp ứng nhu cầu của sự phát triển toàn diện con người là vấn đề cốt lõi.

Tuy nhiên, hiện nay trong chương trình đào tạo ở các trường đại học còn thiếu một nội dung quan trọng, cần thiết cho sinh viên đó là hệ thống những kỹ năng mềm. Xã hội hiện đại ngày càng đòi hỏi sinh viên (nguồn nhân lực tương lai) phải được trang bị những kỹ năng mềm đó để thực hiện đầy đủ các chức năng và tham gia vào cuộc sống lao động sản xuất và sinh hoạt hằng ngày. Để đáp ứng đòi hỏi ấy, nền giáo dục Việt Nam nói chung, hệ thống trường đại học nói riêng cần phải không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt là phải quan tâm giáo dục, đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên.

Kỹ năng mềm là một khái niệm có nội hàm rất rộng, có rất nhiều kỹ năng cụ thể. Trong phạm vi

bài viết này chúng tôi đề cập đến kỹ năng hợp tác – một kỹ năng rất cần thiết phải hình thành và rèn luyện cho sinh viên.

2. Nội dung

2.1. Tầm quan trọng của việc đào tạo, rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên

Có nhiều quan niệm khác nhau về kỹ năng mềm, tùy từng ngành đào tạo cụ thể, với đặc thù chuyên môn khác nhau mà sinh viên cần hình thành và rèn luyện những kỹ năng mềm tương ứng. Có người cho rằng, kỹ năng mềm là sự thành thạo công việc thể hiện qua năng lực thực hiện hay giải quyết thành công một nhiệm vụ hay một vấn đề nào đó. Hoặc kỹ năng mềm là khả năng ứng dụng tri thức khoa học vào thực tiễn, là những phẩm chất trí tuệ đảm bảo cho chủ thể biết cách tư duy đúng để tìm ra được phương thức hành động đúng.

Từ những cách hiểu trên, chúng tôi cho rằng: *Kỹ năng mềm là hành động được thực hiện thành thạo/nhuần nhuyễn và thu kết quả tốt. Cụ thể, kỹ năng mềm là biết cách làm; biết cách tư duy; biết cách diễn đạt; biết cách thao tác; biết cách tổ chức... để hoàn thành tốt công việc đã đặt ra.*

Như vậy, kỹ năng mềm là khái niệm để chỉ khả năng giao tiếp, làm việc nhóm, quản lý thời gian, vượt qua khủng hoảng, khả năng lãnh đạo,

¹ Thạc sĩ, Giảng viên, Trường Đại học Đồng Tháp

sáng tạo, đổi mới, khả năng thích ứng với môi trường sống, môi trường làm việc, học tập v.v... đó là những bí quyết quyết định thành công bên cạnh kiến thức chuyên môn. Đây là một kỹ năng đóng vai trò rất quan trọng cho người học sau khi ra trường, chính thức công tác tại các cơ quan, tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội...

Trong khi việc đào tạo kỹ năng mềm tại các trường đại học trên thế giới rất được chú trọng, thì quá trình giảng dạy môn học này ở nước ta vẫn chưa thực sự được triển khai rộng rãi và có chiều sâu. Có chăng cũng chỉ là trong một buổi ngoại khóa, nhà trường mời diễn giả tới phổ biến những kiến thức sơ lược, mang tính lý thuyết cho sinh viên mà thôi. Thiết nghĩ, tiến hành đưa kỹ năng mềm vào giảng dạy cho sinh viên là điều vô cùng cần thiết, có giá trị thực tiễn trong lúc này nhằm thực hiện nguyên tắc cốt lõi của giáo dục là *“học đi đôi với hành”*, *“lý thuyết gắn với thực tiễn”*. Đào tạo, rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên vì vậy là một việc làm cấp thiết không thể chậm trễ. Trên trang Bách khoa toàn thư mở đã tổng hợp kết quả nghiên cứu cho rằng: *“Thực tế cho thấy người thành đạt chỉ có 25% là do những kiến thức chuyên môn, 75% còn lại được quyết định bởi những kỹ năng mềm họ được trang bị”*. Vì vậy, kỹ năng mềm có tầm quan trọng đặc biệt đối với sinh viên và được thể hiện ở những khía cạnh sau:

Thứ nhất, kỹ năng mềm giúp sinh viên bổ sung, củng cố, trang bị thêm những hiểu biết về kiến thức chuyên môn, kỹ năng tư duy, khám phá các nguồn kiến thức mới nhằm hoàn thiện bản thân.

Thứ hai, giúp sinh viên quản lý tốt thời gian để có thể sắp xếp vừa học tập thật tốt, vừa có thể tham gia các hoạt động ngoại khóa, lại vừa có thời gian tụ tập bạn bè giao lưu học hỏi lẫn nhau.

Thứ ba, giúp sinh viên luôn luôn tự tin trong giao tiếp nói chuyện với thầy cô, bạn bè, hòa nhập với tập thể, gây thiện cảm khi nói chuyện với mọi người.

Thứ tư, việc trang bị kỹ năng mềm vừa giúp bạn có thể học tập tốt tại trường đại học, vừa có thể rèn luyện bản lĩnh để có cơ hội tìm được việc làm tốt sau khi ra trường.

2.2. Kỹ năng hợp tác và ý nghĩa của nó đối với sinh viên

Theo cách hiểu thông thường và phổ biến mà chúng tôi tổng hợp được: “Hợp tác” là cùng nhau chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau, cùng nhau suy nghĩ theo một mục tiêu chung và cùng

giải quyết vấn đề với nhau trong một nhóm người nhất định.

Hợp tác là khi mọi người biết làm việc, chia sẻ cùng nhau để hướng đến một mục tiêu chung. Một người biết hợp tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ của cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ của nhóm. Trong nhóm khi có sự đoàn kết, yêu thương giúp đỡ lẫn nhau là có sự hợp tác. Sự tôn trọng lẫn nhau là nguyên tắc của sự hợp tác. Sự can đảm, quan tâm, chăm sóc, sẵn sàng đóng góp là chuẩn bị đầy đủ cho việc tạo ra sự hợp tác. Đối với sinh viên, theo chúng tôi: Kỹ năng hợp tác chính là khả năng hoạt động, hành động một cách thành thạo, linh hoạt, sáng tạo trong quá trình hợp tác cùng nhau để giải quyết một nhiệm vụ cụ thể nào đó trong học tập và nghiên cứu khoa học..

Sự hợp tác trong học tập và các hoạt động xã hội khác có ý nghĩa rất lớn đối với sinh viên hiện nay, nó được thể hiện ở những biểu hiện sau:

Thứ nhất, hợp tác nhằm tăng cường sức mạnh của nhóm cũng như của mỗi thành viên, tạo cơ hội cho mỗi người hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình tiến tới thực hiện được mục tiêu chung của nhóm. Ý nghĩa này được chứng minh rất rõ trong thực tiễn, ông bà ta thường nói *“Một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại nên hòn núi cao”*. Trong bài thơ Hòn đá, Bác Hồ dùng hình ảnh hòn đá để nói lên sức mạnh của sự đoàn kết, đồng sức, đồng lòng, bền bỉ thì việc gì cũng làm xong: *“Biết đồng sức, biết đồng lòng, việc gì khó làm cũng xong”*.

Thứ hai, hợp tác nhằm hình thành quan hệ liên nhân cách vững chắc trong nhóm, tập thể. Sống và hoạt động trong nhóm, tập thể có sự hợp tác, mỗi thành viên luôn ý thức được nghĩa vụ trách nhiệm của mình luôn gắn liền với nghĩa vụ và trách nhiệm của người khác; chính vì vậy họ rất cần sự đoàn kết, chia sẻ, cảm thông, thương yêu đùm bọc lẫn nhau. Nói cách khác, sống và hoạt động trong nhóm, tập thể có sự hợp tác là *“chất keo”*: sự đoàn kết, chia sẻ, cảm thông đã kết dính các cá nhân lại với nhau tạo nên mối quan hệ liên nhân cách vững chắc;

Thứ ba, hợp tác nhằm điều chỉnh tâm lý của mỗi cá nhân: giảm sự căng thẳng, kiêu căng, tự cao, tự đại; luôn biết tư duy sáng tạo, tự tin, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ người khác; tạo bầu không khí tâm lý thoải mái, vui vẻ; dư luận xã hội lành mạnh;

Thứ tư, sự hợp tác là điều kiện rất cần thiết để nhóm trở thành một tập thể vững mạnh.

Tìm hiểu, nghiên cứu kỹ năng hợp tác của sinh viên là một vấn đề còn khá mới. Qua thực tế giảng dạy và tiếp xúc với sinh viên ở Trường Đại học Đồng Tháp và sinh viên ở một số cơ sở liên kết đào tạo của trường tại Trường CĐSP Sóc Trăng, CĐSP Vĩnh Long, CĐSP Trà Vinh, CĐSP Kiên Giang, CĐSP Nha Trang,... chúng tôi nhận thấy kỹ năng hợp tác của sinh viên còn quá yếu, thậm chí nếu không muốn nói là không có trong tất cả các hoạt động từ học tập đến việc tổ chức các hoạt động thể thao khác. Vì vậy, cần thay đổi trong nhận thức của sinh viên đối với những giá trị của sự hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau trong công việc học tập. Đó được xem như là một đòi hỏi tất yếu của việc thực hành giữa kiến thức và kỹ năng làm việc trong môi trường hội nhập và phát triển của xã hội. Trong bất cứ lĩnh vực nào của đời sống xã hội, người lao động cũng cần thiết phải hợp tác với nhau, nhờ vậy họ dễ dàng giải quyết được các công việc mà một cá nhân không thể nào giải quyết được. Để trở thành người lao động có trình độ và tay nghề chuẩn mực trong tương lai, ngay từ khi còn học ở trường đào tạo nghề nghiệp sinh viên phải được đào tạo, rèn luyện kỹ năng hợp tác.

2.3. Một số định hướng rèn luyện kỹ năng hợp tác cho sinh viên

Trong trường đại học, hình thành và rèn luyện kỹ năng hợp tác giúp sinh viên có điều kiện giúp đỡ nhau trong học tập, tu dưỡng và rèn luyện nhân cách, hình thành các kỹ năng nghề nghiệp tương lai tốt; xây dựng được bầu không khí tâm lý trong trường, lớp thoải mái, vui vẻ, đoàn kết, có cơ hội xây dựng tập thể sinh viên thành một tập thể thân ái và biết chia sẻ; phát triển tư duy sáng tạo vì đời sống và hoạt động trong nhóm, tập thể có sự hợp tác, các ý tưởng của mỗi người được bộc lộ; nhanh chóng thích ứng với hoạt động nghề nghiệp ngay sau khi ra trường;

Trước hết, về nhận thức: muốn rèn luyện được kỹ năng hợp tác, sinh viên cần phải nhận thức được: mục đích chung của nhóm hợp tác, ý thức cộng đồng trách nhiệm trong hoạt động nhóm; công việc của mình là một phần công việc của nhóm, từ đó biết nhận những công việc phù hợp với năng lực của bản thân để hoàn thành cho tốt, không nhận nhiệm vụ một cách gượng ép, vì như vậy sẽ gây ức chế không có hứng thú khi làm việc và chắc chắn khó có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ; nghiêm túc tuân theo những quy định chung và sự điều hành của nhóm, làm việc với tinh thần kỷ luật

cao...; phối hợp nhịp nhàng trong công việc; sẵn sàng chia sẻ ý tưởng, thông tin của cá nhân và tiếp nhận ý tưởng của mọi thành viên trong nhóm, cùng nhau bàn bạc biến ý tưởng thành hiện thực; làm việc không chỉ vì bản thân mà còn vì nhóm, không ganh đua ích kỷ mà cạnh tranh lành mạnh giữa các cá nhân và nhóm với nhau; năng động, sáng tạo, không dựa dẫm, ỷ lại vào hoạt động của bạn; trong nhóm, các thành viên nên có sự khác nhau về năng lực, giới tính, hoàn cảnh để dễ dàng tạo ra sự thân thiện, hỗ trợ lẫn nhau.

Thứ hai, biết thiết kế, xây dựng các nhiệm vụ học tập theo nhóm: do yêu cầu đổi mới giáo dục đại học, chuyển từ hình thức đào tạo theo niên chế sang hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ. Do đó, khối lượng kiến thức của môn học và ngành học sâu, rộng đòi hỏi sinh viên phải biết hợp tác cùng nhau trong học tập thì mới đạt được kết quả tốt. Hợp tác - làm việc nhóm, là một phương pháp học tập không thể thiếu của sinh viên hiện nay. Bởi hợp tác sẽ giúp sinh viên cùng nhau giải quyết tốt nhiệm vụ học tập mà giảng viên giao phó; làm phong phú thêm nội dung học tập, mở rộng và đào sâu kiến thức; hỗ trợ nhau cùng tiến bộ; phát huy tính độc lập, sáng tạo, phát triển kỹ năng điều chỉnh bản thân và điều chỉnh người khác khi tham gia hoạt động học tập.

Do khối lượng kiến thức nhiều, thời gian học trên lớp không đủ để giảng viên truyền tải hết kiến thức cho sinh viên, nên đào tạo theo học chế tín chỉ đòi hỏi các em phải tự học, tự nghiên cứu là chính. Thực tế cho thấy, nếu sinh viên tự nghiên cứu mà không có sự hợp tác cùng bạn bè thì cũng không hoàn thành tốt được nhiệm vụ học tập giảng viên giao phó, do đó các em rất cần sự hợp tác - làm việc nhóm. Việc giảng viên tăng cường giao nhiệm vụ học tập của học phần thành các bài tập cho sinh viên làm việc nhóm là một việc làm rất cần thiết để hình thành và rèn luyện kỹ năng hợp tác cho sinh viên. Tổ chức hoạt động nhóm trong dạy học là môi trường, điều kiện rất quan trọng trong việc rèn luyện kỹ năng hợp tác cho người học. Song quá trình rèn luyện kỹ năng hợp tác cho sinh viên sự phạm trong hoạt động nhóm là một quá trình lâu dài, đòi hỏi phải được thực hiện thường xuyên, theo đúng bản chất hợp tác của hoạt động nhóm và vận dụng hợp lý quy trình rèn luyện kỹ năng hợp tác.

Trong quá trình học tập, làm việc theo nhóm sinh viên phải quan tâm đến những yếu tố tạo nên sự thành công trong hợp tác như:

- Phải xây dựng mục tiêu chung một cách dân chủ.
- Mọi thành viên biết đoàn kết và tin cậy lẫn nhau.
- Biết phân công công việc phù hợp với khả năng, năng lực của từng cá nhân.
- Phải có sự tôn trọng lẫn nhau về những quan điểm, ý kiến đề xuất của từng cá nhân.
- Phải biết nhìn người khác làm và lắng nghe người khác nói để phối hợp nhịp nhàng.
- Hình thành và rèn luyện các kỹ năng khác trong hợp tác như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng giải quyết vấn đề và duy trì mối quan hệ liên cá nhân vv...

Thứ ba, phải tăng cường các hoạt động tập thể, ngoài giờ lên lớp: tổ chức hoạt động tập thể cho sinh viên trong phạm vi lớp môn học, lớp sinh viên hoặc các hoạt động rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp như các hội thi nghiệp vụ sư phạm, những ngày lễ, kỷ niệm lớn của Đoàn, Hội Sinh viên... là điều kiện, môi trường rất tốt để sinh viên phát huy kỹ năng hợp tác. Các hoạt động trên sẽ phân chia nhiệm vụ cụ thể cho mỗi thành viên phù hợp với năng lực để tạo cơ hội cùng nhau làm việc và giúp đỡ nhau. Ngoài ra, việc tích cực tham gia câu lạc bộ mà sinh viên yêu thích như: câu lạc bộ thể thao (bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn...); câu lạc bộ những người yêu thích toán học, văn học; câu lạc bộ âm nhạc, hội họa vv... là các hoạt động rất có hiệu quả để rèn luyện kỹ năng hợp tác. Hoặc trong hoạt động mùa hè xanh, hoạt động tình nguyện đều giúp sinh viên biết phối hợp chặt chẽ với nhau để hoàn thành tốt nhiệm vụ, phải biết lên kế hoạch cho hoạt động, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong nhóm phù hợp với sở trường, năng lực; Tổ chức những buổi đi dã ngoại, tham quan học

tập. Tham gia các hoạt động xã hội như: nhóm sinh viên bảo vệ trật tự giao thông; nhóm sinh viên tuyên truyền phòng chống các tệ nạn xã hội; nhóm sinh viên bảo vệ môi trường vv...

3. Kết luận

Coi trọng việc đào tạo, rèn luyện kỹ năng hợp tác cho sinh viên như một yêu cầu cần được quán triệt trong quá trình đào tạo nghề cho họ. Điều này giúp sinh viên có nhận thức đúng đắn, có nhu cầu, nắm được cách thức rèn luyện kỹ năng hợp tác. Trường Đại học cần nghiên cứu chương trình, tìm tòi những nội dung, cách thức tổ chức hoạt động nhóm trong các loại giờ học, từ đó mới tác động tích cực đến việc rèn luyện kỹ năng hợp tác của sinh viên; đối với giảng viên chuyên ngành không ngừng học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, nghiên cứu, vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của quá trình đào tạo. Sinh viên cần nhận thức rõ tầm quan trọng của việc rèn luyện kỹ năng hợp tác, trên cơ sở đó, tích cực, chủ động, sáng tạo trong việc rèn luyện và tự rèn luyện trong quá trình học tập ở trường đại học.

Giáo dục, hình thành và rèn luyện kỹ năng hợp tác cho sinh viên là rất quan trọng, cần thiết không chỉ về mặt lý luận mà cả về thực tiễn. Vì vậy, các trường đại học cần quan tâm hơn nữa đến nội dung, chương trình của môn học này cho sinh viên. Mọi sinh viên phải nhận thức được một cách căn bản, có hệ thống về kỹ năng hợp tác; có nhu cầu, có ý thức rèn luyện kỹ năng hợp tác cho bản thân. Nhà trường tạo mọi cơ hội, điều kiện, tổ chức các hoạt động và phối hợp với gia đình, xã hội để hoàn thiện kỹ năng hợp tác cho sinh viên.

Tài liệu tham khảo

- Nguyễn Thanh Bình. 2007. *Giáo trình giáo dục kỹ năng sống*. NXB Đại học Sư phạm. Hà Nội.
- Nguyễn Thị Thúy Hạnh. 2011. “Thực trạng kỹ năng học tập hợp tác của sinh viên Cao đẳng sư phạm”. *Tạp chí Tâm lý học*. số 8 (149). tr.76 – 86.
- Nguyễn Thế Mạnh. 2008. “Quy trình luyện tập kỹ năng dạy học thực hành nghề”, *Tạp chí Khoa học Giáo dục*. số 29. tr 39-42.
- Nguyễn Thị Quỳnh Phương. 2011. “Biện pháp rèn luyện kỹ năng hợp tác cho sinh viên sư phạm trong dạy học nhóm”. *Tạp chí Giáo dục*. số 271. (kỳ 1). tr.17-20.
- Nguyễn Thị Quỳnh Phương. 2011. *Thực trạng rèn luyện kỹ năng hợp tác của sinh viên sư phạm*, Đề tài cấp Viện của Nghiên Cứu sinh, Mã số: V2010-07NCS, xem ngày 01.02.2014 <http://vnies.edu.vn/detail-thread-view-1-25-319_thuc-trang-ren-luyen-ky-nang-hop-tac-cua-sinh-vien-su-pham.html>
- Nguyễn Thị Thanh. 2012. “Sự cần thiết tổ chức dạy học theo hướng phát triển kỹ năng học tập hợp tác cho sinh viên đại học sư phạm”. *Tạp chí Giáo dục*. số 281. kì 1 (3/2012). tr.30.
- Thái Duy Tuyên. 2008. *Phương pháp dạy học – Truyền thống và đổi mới*. NXB Giáo dục. Hà Nội.